

QUYẾT ĐỊNH

Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Long Mỹ sử dụng công nghệ đốt rác phát điện

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Tờ trình số 1399/TTr-STNMT ngày 17/11/2023 đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án và hồ sơ kèm theo của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 859/BC-SKHĐT ngày 24/11/2023 và thực hiện kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kết luận số 298-KL/TU ngày 20/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời phê duyệt Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất của dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Long Mỹ sử dụng công nghệ đốt rác phát điện với các nội dung sau đây:

1. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định.

2. Tên dự án: Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Long Mỹ sử dụng công nghệ đốt rác phát điện.

3. Mục tiêu dự án: Xử lý triệt để chất thải rắn sinh hoạt (và chất thải công nghiệp thông thường nếu nhà đầu tư có nhu cầu) với công nghệ đốt rác phát điện; chất thải thứ cấp (tro xỉ) sau khi xử lý được tái sử dụng, tái chế, góp phần giảm chôn lấp chất thải, cải thiện môi trường, đảm bảo sức khỏe cộng đồng và phát triển đô thị bền vững. Yêu cầu xây dựng nhà máy phải sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, xử lý triệt để mùi hôi, tro bụi và không yêu cầu phân loại rác tại nguồn; máy móc, thiết bị, dây chuyền xử lý phải đảm bảo đầu tư mới, chưa qua sử dụng.

4. Quy mô dự án:

- Diện tích đất dự kiến sử dụng 100.401m² (Diện tích này là diện tích tối đa để xây dựng Nhà máy, chưa bao gồm phần diện tích đất cho đường dây đấu nối nhà máy vào hệ thống điện Quốc gia, hệ thống giao thông kết nối. Đối với vị trí xử lý tro bay được thực hiện theo quy định và theo đề xuất của nhà đầu tư); ưu tiên nhà đầu tư đề xuất sử dụng tiết kiệm đất.

- Công suất thiết kế: 500 tấn chất thải rắn sinh hoạt/ngày đêm có phát điện với công suất phù hợp Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII.

- Phạm vi phục vụ: Thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn, huyện Tuy Phước và xã Canh Vinh, huyện Vân Canh. Về lâu dài, sẽ gia tăng khối lượng chất thải rắn sinh hoạt dựa trên nhu cầu thực tế và mở rộng phạm vi phục vụ theo Kế hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030 và Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Công nghệ: Công nghệ đốt rác phát điện.

- Dịch vụ cung cấp: Xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường (nếu có), nhà đầu tư thực hiện theo hợp đồng thỏa thuận với các chủ nguồn thải theo quy định pháp luật.

5. Tổng mức đầu tư dự kiến: tối thiểu **1.500.000.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Một nghìn năm trăm tỷ đồng*). Có thể cao hơn, tùy theo công nghệ, thiết bị của Nhà đầu tư.

Trong đó:

- Sơ bộ tổng chi phí đầu tư xây dựng thực hiện dự án (chưa bao gồm chi phí bồi thường GPMB (m1)): 1.500.000.000.000 đồng;

- Chi phí bồi thường GPMB (m2): 0 đồng, Nhà nước giao mặt bằng sạch và tổ chức đầu tư hạ tầng đến hàng rào của dự án.

6. Giá dịch vụ xử lý:

Không quá 430.000 đồng/tấn (đã bao gồm thuế VAT và các chi phí xử lý tro bay, tro xỉ, chất thải thứ cấp hình thành từ quá trình tiếp nhận, xử lý chất thải rắn sinh hoạt). Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách nhà nước được

phân cấp theo quy định của phân cấp ngân sách hiện hành.

- Lộ trình tăng giá: Ổn định giá trong vòng 03 năm đầu, kể từ ngày Nhà máy đi vào vận hành chính thức. Sau 3 năm sẽ cập nhật, điều chỉnh tăng giá; tần suất tăng giá là 2 năm/lần. Hệ số giá tăng được tính theo chỉ số CPI trung bình của 2 năm trước đó. Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật của trung ương ban hành có liên quan đến lộ trình tăng giá, sẽ điều chỉnh theo quy định trên cơ sở đàm phán giữa UBND tỉnh và nhà đầu tư.

- Lộ trình tăng giá này là lộ trình tăng giá tối đa, khuyến khích các nhà đầu tư có lộ trình tăng giá theo hướng tiết kiệm hơn cho ngân sách nhà nước.

- Đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường (nếu có), nhà đầu tư thực hiện theo hợp đồng thỏa thuận với các chủ nguồn thải theo quy định pháp luật.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 30 năm, kể từ ngày có kết quả lựa chọn nhà đầu tư hoặc được chấp thuận là nhà đầu tư thực hiện dự án.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Tại ô A5 và ô A6 thuộc Khu xử lý chất thải rắn Long Mỹ, xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn.

9. Tiến độ thực hiện dự án: Không quá 2 năm (24 tháng) kể từ ngày có kết quả lựa chọn nhà đầu tư hoặc được chấp thuận là nhà đầu tư thực hiện dự án.

10. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng: Theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND thành phố Quy Nhơn rà soát cập nhật vị trí nêu trên vào Quy hoạch sử dụng đất thành phố Quy Nhơn thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2024; thực hiện giải phóng mặt bằng khu đất, tổ chức đầu tư hạ tầng kỹ thuật đến hàng rào của dự án; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoàn thành thủ tục chuyển đổi đất rừng.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan lập đề xuất yêu cầu sơ bộ năng lực, kinh nghiệm trên cơ sở quy định tại Phụ lục VI Thông tư số 09/2021/TT-BKHĐT ngày 16/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để báo cáo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

3. Giao UBND thành phố Quy Nhơn, UBND thị xã An Nhơn, UBND huyện Tuy Phước, UBND huyện Vân Canh ký hợp đồng vận hành, cung cấp rác, tiền xử lý rác... với nhà đầu tư.

4. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai công tác lựa chọn nhà đầu tư theo quy định hiện hành.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời phê duyệt Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn, Chủ tịch UBND các huyện: Tuy Phước, Vân Canh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được lập thành 03 bản gốc: 01 bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, 01 bản được lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư, và 01 bản được lưu tại Văn phòng UBND tỉnh Bình Định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP KT;
- Lưu: VT, K1, K10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh